TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 20 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2026/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Trụ sở: Số H, L, Phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chức vụ Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đặng Nguyễn Xuân K, Cán bộ xử lý nợ (Văn bản uỷ quyền ngày 06/02/2026)

Bị đơn: Bà Đặng Thị Mỹ H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số G, H, Khóm P, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đặng Thị Mỹ H đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V (V2) tổng số tiền gốc và lãi là 108.231.636đồng. Trong đó gồm tiền gốc: 85.792.089đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 19/8/2025 là 22.439.547đồng.

- Bà H đồng ý tiếp tục thanh toán cho ngân hàng TMCP V tiền lãi, phí phát sinh từ ngày 19/8/2025 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN2208156504676 ngày 15/8/2022.

- Về án phí dân sự sơ thẩm; hai bên thỏa thuận:

Bà Đặng Thị Mỹ H tự nguyện nộp 2.706.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V (V2) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.706.000đồng theo biên lai thu số 0002580 ngày 10/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thanh T